

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ Q  
TỈNH Q**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23/ 3 /2021

V/v: “ Tranh chấp HN- GD”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q- TỈNH Q**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thanh, ông Đàm Chí Thân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q tham gia phiên tòa:  
Ông Nguyễn Đăng Viện, kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 320/2020/TLST-HNGĐ ngày 30/10/2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ngô Viết H, sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: Khu 6, phường N, thị xã Q, tỉnh Q . Nghề nghiệp: Không.  
Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Chị Đàm Thị N, sinh năm 1982.

Nơi ĐKKHKT: Xóm T, xã T, thị xã Q, tỉnh Q . Nghề nghiệp: Không.  
Vắng mặt tại phiên tòa ( Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại Đơn khởi kiện và Biên bản lấy lời khai của nguyên đơn anh Ngô Viết H thể hiện: Anh Ngô Viết H và chị Đàm Thị N đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND phường N, thị xã Q, tỉnh Q trên cơ sở tự nguyện. Trước khi kết hôn, anh H chưa có vợ còn chị N đã có chồng nhưng đã ly hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân

là do anh H và chị N không hợp nhau, vợ chồng bất đồng trong cách sống, trong làm ăn, sinh hoạt hàng ngày nên thường xảy ra cãi vã. Chị N và anh H đã ly thân nhau đến nay là gần 8 năm, không ai còn quan tâm đến ai. Nay anh Ngô Viết H nhận thấy tình cảm với chị Đàm Thị N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Đàm Thị N.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Đàm Thị N và anh Ngô Viết H không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Đàm Thị N và anh Ngô Viết H không có.

Bị đơn chị Đàm Thị N khai: Chị Đàm Thị N và anh Ngô Viết H đăng ký kết hôn với nhau năm 2012 tại UBND phường N, thị xã Q, tỉnh Q trên cơ sở tự nguyện. Trước khi kết hôn, anh H chưa có vợ còn chị N đã có chồng nhưng đã ly hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H và chị N không hợp nhau, vợ chồng bất đồng trong cách sống, trong làm ăn, sinh hoạt hàng ngày nên thường xảy ra cãi vã. Chị N và anh H đã ly thân nhau đến nay là gần 8 năm, không ai còn quan tâm đến ai. Nay anh Ngô Viết H xin ly hôn với chị Đàm Thị N, chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Đàm Thị N và anh Ngô Viết H không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đàm Thị N và anh Ngô Viết H không có.

Tại Biên bản xác minh ngày 29/01/2021 thể hiện: Chị Đàm Thị N và anh Ngô Viết H đăng ký kết hôn với nhau năm 2012 tại UBND phường N, thị xã Q, tỉnh Q trên cơ sở tự nguyện. Trước khi kết hôn, anh H chưa có vợ còn chị N đã có chồng nhưng đã ly hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H và chị N không hợp nhau, vợ chồng bất đồng trong cách sống, trong làm ăn, sinh hoạt hàng ngày nên thường xảy ra cãi vã. Chị N và anh H đã sống ly thân nhau đến nay gần 8 năm, không quan tâm đến nhau. Hiện tại, anh H vẫn đang ở Nam Hòa còn chị N về sinh sống ở nhà bố mẹ tại xã Tiền An. Trong suốt thời gian anh H và chị N sống ly thân đến nay, không thấy anh H và chị N về đoàn tụ với nhau lần nào. Anh H và chị N hiện tại không có con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q- Tỉnh Q tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc chấp hành pháp luật và tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Nghị án đã thực

hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trước pháp luật.

Đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Viết H. Xử cho anh Ngô Viết H được ly hôn chị Đàm Thị N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị N và anh Ngô Viết H đăng ký kết hôn với nhau năm 2012 tại UBND phường N, thị xã Q, tỉnh Q trên cơ sở tự nguyện. Trước khi kết hôn, anh H chưa có vợ còn chị N đã có chồng nhưng đã ly hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H và chị N không hợp nhau, vợ chồng bất đồng trong cách sống, trong làm ăn, sinh hoạt hàng ngày nên thường xảy ra cãi vã. Chị N và anh H đã ly thân nhau đến nay là gần 8 năm, không quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử thấy: Mâu thuẫn vợ chồng của chị N và anh H đã lâu, đời sống tình cảm vợ chồng không có. Khi có mâu thuẫn vợ chồng, anh H và chị N không ai mong muốn hàn gắn, đoàn tụ gia đình. Vì thế, anh Ngô Viết H xin ly hôn chị Đàm Thị N là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận; Xử anh Ngô Viết H được ly hôn chị Đàm Thị N.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Viết H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về việc tham gia tố tụng của bị đơn chị Đàm Thị N: Chị Đàm Thị N đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng chị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân

sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Ngô Viết H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Viết H được ly hôn chị Đàm Thị N

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Viết H phải nộp 300.000 đ ( Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ anh Ngô Viết H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000.1572 ngày 30/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q - Quảng Ninh. Anh Ngô Viết H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn anh Ngô Viết H, vắng mặt bị đơn chị Đàm Thị N. Anh Ngô Viết H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15( Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đàm Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15( Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

-TANDT Quảng Ninh;

-VKSNDTX Q. Yên;

-Các đương sự;

-Chi cục THADS Q Yên;

-UBNDP. N;

-Lưu hồ sơ, vp .

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**PHAN HÙNG**

